

Số: /BC-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO

**Tổng kết 05 năm thực hiện Nghị định số 89/2014/NĐ-CP
ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về
xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”**

Kính gửi: Chính phủ

Ngày 29 tháng 9 năm 2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2014/NĐ-CP quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”, đây là căn cứ pháp lý quan trọng để xét, tôn vinh những cá nhân hoạt động và có nhiều cống hiến trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật; thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước đối với các văn nghệ sĩ trong tình hình mới, góp phần thực hiện có hiệu quả Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị quyết số 33-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Triển khai thực hiện Nghị định, từ năm 2015 đến nay, đã tổ chức được 02 đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”, cụ thể là:

- Trong đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 8 - năm 2015, Chủ tịch nước đã có Quyết định phong tặng, truy tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” cho **102** nghệ sĩ ưu tú và danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” cho **379** nghệ sĩ.

- Trong đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 9 - năm 2018, Chủ tịch nước đã có Quyết định phong tặng, truy tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” cho **84** nghệ sĩ ưu tú và danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” cho **307** nghệ sĩ.

Việc trao tặng danh hiệu vinh dự cao quý của Nhà nước cho các nghệ sĩ đã góp phần động viên, khích lệ các văn nghệ sĩ “những người chiến sĩ trên mặt trận văn hoá” hết mình cống hiến cho nền văn học nghệ thuật nước nhà, say mê trong sáng tạo, biểu diễn nghệ thuật, để có nhiều chương trình, tác phẩm, tiết mục nghệ thuật có giá trị phục vụ nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số vướng mắc trong quá trình xét tặng danh hiệu: Vướng mắc về tính thời gian hoạt động nghệ thuật; về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu; về số lượng thành viên Hội đồng các cấp và cơ cấu thành phần Hội đồng; về tỷ lệ phiếu bầu tại các Hội đồng xét tặng danh hiệu, quy định trường hợp vắng mặt, Hội đồng xin ý kiến thành viên bằng văn bản là khó khăn đối với lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

Xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn công tác xét tặng danh hiệu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thấy rằng cần thiết phải tổng kết 05 năm thực hiện Nghị định đề trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp, kiến nghị với Chính phủ cho phép sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2014/NĐ-CP cho phù hợp hơn với thực tế hiện nay.

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 89/2014/NĐ-CP

1. Về trình tự, thủ tục

- Công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục hồ sơ quy định tại Nghị định số 89/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành. Các hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” đều được thực hiện qua 03 cấp Hội đồng: Hội đồng cấp cơ sở; Hội đồng cấp Bộ, tỉnh và Hội đồng cấp Nhà nước. Hội đồng cấp Nhà nước được thực hiện qua 02 bước xét: Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước và Hội đồng cấp Nhà nước.

- Hồ sơ được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục, đảm bảo điều kiện và tiêu chuẩn quy định việc xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”. Hội đồng cấp trên chỉ tiếp nhận và xem xét các hồ sơ do Hội đồng cấp dưới trình; Hồ sơ phải đạt từ 90% số phiếu đồng ý trên tổng số thành viên Hội đồng; Hội đồng thảo luận từng hồ sơ, xem xét theo từng chuyên ngành; Tôn trọng ý kiến của các chuyên gia các Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước.

2. Công tác tiếp nhận hồ sơ và kết quả xét tặng tại Hội đồng cấp Nhà nước

Công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp Nhà nước được thực hiện qua hai bước:

- **Bước 1:** Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành lập theo 05 lĩnh vực nghệ thuật: Âm nhạc, Điện ảnh, Sân khấu, Múa, Phát thanh-Truyền hình.

- **Bước 2:** Hội đồng cấp Nhà nước do Thủ tướng Chính phủ thành lập, trong đó đồng chí Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm Chủ tịch.

3. Kết quả thực hiện

Trong quá trình xét tặng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với vai trò là cơ quan thường trực Hội đồng cấp Nhà nước đã nỗ lực cao nhất trong thực thi trách nhiệm của mình, chủ động, minh bạch nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng cho văn nghệ sĩ. Từ năm 2015 đến nay, qua 02 đợt xét tặng danh hiệu theo quy định của Nghị định số 89/2014/NĐ-CP, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, trình Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” cho **186** Nghệ sĩ ưu tú và danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” cho **686** nghệ sĩ.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không nhận được bất cứ đơn thư, khiếu kiện, khiếu nại của bất cứ cơ quan, tập thể, cá nhân nào về quá trình xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp Nhà nước.

- Liên quan đến các cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” “Nghệ sĩ ưu tú” được Hội đồng cấp Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 8 và lần thứ 9, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có nhận được một số đơn thư, kiến nghị. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã triển khai xem xét đơn thư theo đúng quy định: Kiểm tra hồ sơ cá nhân; yêu cầu Hội đồng cấp Bộ, tỉnh báo cáo, giải trình và trả lời cá nhân có đơn thư, kiến nghị theo đúng quy định. Tất cả các thông tin kiến nghị liên quan đến nghệ sĩ có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” đều được kiểm tra, rà soát, xác minh kịp thời, đảm bảo minh bạch, tránh thiệt thòi cho nghệ sĩ; Không để tình trạng cứ có đơn, thư là để lại hồ sơ.

Sau khi có Quyết định của Chủ tịch nước về việc phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức trọng thể Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” tại Nhà hát Lớn thành phố Hà Nội.

II. NHỮNG ƯU ĐIỂM CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 89/2014/NĐ-CP

Nghị định số 89/2014/NĐ-CP của Chính phủ được ban hành với các nội dung, quy định rõ ràng, có nhiều quy định mới, đáp ứng được nhu cầu của thực tiễn về công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” so với những quy định trước đây tại Thông tư số 06/2010/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú, tạo điều kiện thuận lợi nhiều hơn cho các nghệ sĩ, đó là:

1. Thời gian tham gia hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp của lĩnh vực Múa: **giảm 05 năm so với các đợt xét trước** (hiện là 10 năm đối với Nghệ sĩ ưu tú và 15 năm đối với Nghệ sĩ nhân dân).

2. Quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú đã tính tới Huy chương Bạc (**Đợt xét lần thứ 7 không xét Huy chương Bạc**). Theo Nghị định 89, Nghệ sĩ ưu tú đạt 02 Huy chương Vàng hoặc 01 Huy chương Vàng và 02 Huy chương Bạc.

3. **Chính thức xem xét, quy đổi Giải thưởng tác phẩm cho một số thành phần tham gia vở diễn, tác phẩm** (quy định cụ thể về thành phần của từng lĩnh vực tại Phụ lục 2 Nghị định số 89).

4. Không quy định sau khi được tặng Nghệ sĩ ưu tú phải có thời gian tối thiểu sau 05 năm mới được xét danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân theo đúng tinh thần “*Luật không quy định thì Nghị định không bắt buộc*”.

5. Các nghệ sĩ chỉ phải nộp 01 bộ hồ sơ duy nhất từ Hội đồng cấp cơ sở. Hồ sơ gốc của nghệ sĩ được gửi lên Hội đồng cấp trên; việc sao lưu hồ sơ tại các cấp

Hội đồng do các đơn vị thực hiện. Quy định này giảm thiểu phiền hà cho nghệ sĩ, đảm bảo thực hiện cải cách hành chính theo quy định.

III. MỘT SỐ VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ SĨ NHÂN DÂN”, “NGHỆ SĨ ƯU TÚ” THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 89/2014/NĐ-CP

1. Về thời gian tham gia hoạt động nghệ thuật

Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 89/2014/NĐ-CP quy định: *Thời gian hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp được tính từ thời điểm cá nhân tốt nghiệp một trường nghệ thuật chuyên nghiệp tính đến thời điểm xét hồ sơ tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp cơ sở.*

Tuy nhiên, trên thực tế, đối với một số loại hình nghệ thuật truyền thống, cơ bản việc đào tạo diễn viên do các Trường văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp đào tạo nhưng có không ít các nghệ sĩ được đào tạo mang tính truyền nghề (nghệ sĩ được tuyển vào các đoàn nghệ thuật vừa được truyền nghề và tham gia biểu diễn cùng các nghệ sĩ của Đoàn). Hiện nay, các nghệ sĩ đó phần lớn tuổi đời cao, có nhiều đóng góp cho bộ môn nghệ thuật truyền thống (nhất là bộ môn nghệ thuật chèo, cải lương, dân ca kịch và tuồng cổ) ở nhiều địa phương. Cũng có một số nghệ sĩ trẻ, là những người có tài năng, hiện là diễn viên chính của các đoàn nghệ thuật, vừa tham gia biểu diễn vừa học tập tại các Trường văn hóa, nghệ thuật của tỉnh, thành phố. Do vậy, qua đợt xét tặng danh hiệu lần thứ 8 và lần thứ 9, Hội đồng các cấp thống nhất tính thời gian tham gia nghệ thuật chuyên nghiệp cho các nghệ sĩ được xét cụ thể từng hồ sơ trên cơ sở thông tin cá nhân có xác nhận của các Bộ, ngành, Sở Văn hóa và Thể thao hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi cá nhân được xét hồ sơ.

2. Về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu

Trong đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 8 và lần thứ 9, có một số trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu chưa đạt đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 89/2014/NĐ-CP. Tuy nhiên, tại cuộc họp Hội đồng xét tặng danh hiệu các cấp, qua thảo luận, các thành viên Hội đồng đều thống nhất trình Thủ tướng Chính phủ xem xét vận dụng về số lượng huy chương, đề nghị Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” cho một số nghệ sĩ, ở các trường hợp cụ thể sau:

- Những nghệ sĩ lão thành, có nhiều đóng góp trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tích cực phục vụ và cổ vũ tinh thần lao động của nhân dân; phục vụ bộ đội và cổ vũ tinh thần chiến đấu của các chiến sĩ, có nhiều đóng góp cho nền văn hóa nghệ thuật tại địa phương.

- Các nghệ sĩ là người dân tộc, tham gia tích cực phát triển phong trào văn hóa, nghệ thuật tại địa phương; tích cực tham gia nhiều hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị lớn của đất nước.

- Các nghệ sĩ hoạt động trong các bộ môn nghệ thuật truyền thống như: Tuồng, Chèo, Cải lương, với đặc thù ngành nghề nên ít có điều kiện và cơ hội

tham gia các Liên hoan, Hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp nhưng tích cực phát triển phong trào văn hóa, nghệ thuật tại địa phương; tích cực tham gia nhiều hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị lớn của đất nước.

- Các nghệ sĩ là giảng viên các Trường đào tạo văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Quốc phòng do vừa tham gia giảng dạy, vừa là thành viên Ban Giám khảo, Hội đồng chấm thi, đồng thời tham gia biểu diễn các Chương trình nghệ thuật lớn phục vụ hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, các nhiệm vụ chính trị nhưng khó tham gia các Liên hoan, Hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc; Nghệ sĩ đào tạo nhiều thế hệ sinh viên tham gia đạt các giải thưởng cao tại các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp trong nước và quốc tế.

- Các nghệ sĩ hoạt động trong loại hình nhạc giao hưởng thính phòng, nhạc vũ kịch do đặc thù ngành nghề ít có các cuộc thi được tổ chức.

3. Về tỷ lệ % số lượng thành viên có mặt tại cuộc họp Hội đồng

Theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 89/2014/NĐ-CP: *Hội đồng tổ chức phiên họp khi có mặt ít nhất 75% thành viên Hội đồng, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền. Những thành viên Hội đồng vắng mặt được lấy ý kiến bằng phiếu.* Qua thực tế đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 8 và lần thứ 9, thấy rằng cần quy định phải có 90% thành viên Hội đồng dự họp mới được tổ chức họp và nên bỏ quy định những thành viên Hội đồng vắng mặt được lấy ý kiến bằng phiếu. Như vậy sẽ tăng thêm tính trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trong việc tham dự cuộc họp. Các thành viên có mặt tại cuộc họp sẽ lắng nghe đầy đủ các ý kiến nhận xét đánh giá, thảo luận về từng trường hợp, việc bỏ phiếu sẽ chính xác và khách quan hơn.

4. Về tỷ lệ phiếu bầu đồng ý của tổng số thành viên các cấp Hội đồng

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 14, điểm d khoản 3 Điều 15, đoạn 4 điểm c khoản 1 Điều 16 và đoạn 4 điểm c khoản 2 Điều 16 Nghị định số 89/2014/NĐ-CP: *“...Hồ sơ đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” được ít nhất 90% tổng số thành viên Hội đồng bỏ phiếu đồng ý...”*

Qua thực tế đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 8 và lần thứ 9, nhiều ý kiến cho rằng: Tỷ lệ phiếu bầu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp nên giảm xuống còn 75% hoặc phải đạt ít nhất 80% số phiếu bầu đồng ý vì trong lĩnh vực nghệ thuật khó đạt được tính thống nhất tuyệt đối trong đánh giá tài năng nghệ thuật xuất sắc, tiêu biểu nên để đạt được tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 90% tổng số thành viên Hội đồng có tên trong Quyết định (trường họp vắng mặt, Hội đồng xin ý kiến thành viên bằng văn bản) là rất khó khăn. Với quy định như vậy, tại Hội đồng chuyên ngành cấp Nhà nước, các hồ sơ chỉ 02/15 thành viên không đồng ý là không đủ điều kiện trình Hội đồng cấp Nhà nước (đạt 86,7%); tại Hội đồng cấp Nhà nước, các hồ sơ chỉ 03/21 thành viên không đồng ý (đạt 85,7%) là cũng không đủ điều kiện trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước xét tặng danh hiệu.

5. Về số lượng thành phần Hội đồng các cấp

- Có một số ý kiến đề nghị Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” các cấp cần giảm bớt đại diện các cơ quan, tổ chức hành chính; Tăng thêm các nhà chuyên môn, chuyên gia, chuyên ngành để đảm bảo chất lượng của công tác xét tặng danh hiệu vì thành viên Hội đồng chủ yếu là các chuyên gia, các nhà chuyên môn sẽ đánh giá chính xác hơn về những công hiến, đóng góp và tài năng nghệ thuật của nghệ sĩ ở từng lĩnh vực chuyên ngành, góp phần tôn vinh tài năng của nghệ sĩ và tôn vinh được giá trị của danh hiệu. số lượng các nhà chuyên môn, chuyên gia cơ bản đạt 2/3 trong thành phần Hội đồng.

IV. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH SỐ 89/2014/NĐ-CP

Xuất phát từ thực tiễn qua các đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 8 và lần thứ 9, trên tinh thần tiếp thu ý kiến trao đổi của các chuyên gia chuyên ngành và dư luận xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện rà soát lại các quy định của Nghị định số 89/2014/NĐ-CP, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2014/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Về thời gian hoạt động nghệ thuật

Ngoài quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 89/2014/NĐ-CP, cần bổ sung thêm quy định: *“Tính từ thời điểm cá nhân hoạt động nghệ thuật tại một đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp đủ 18 tuổi đến thời điểm xét hồ sơ tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” tại Hội đồng cấp cơ sở.”*

Với quy định này, sẽ tránh bỏ sót được việc tôn vinh các nghệ sĩ có tài năng đặc biệt xuất sắc, có nhiều đóng góp ở một số lĩnh vực nghệ thuật truyền thống (nhất là bộ môn nghệ thuật chèo, cải lương và Tuồng cổ) ở nhiều địa phương. Nghệ sĩ được tuyển vào các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp vừa được truyền nghề và tham gia biểu diễn cùng các nghệ sĩ của Đoàn.

2. Về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu

Trong đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” lần thứ 8 và lần thứ 9, có một số trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 89/NĐ-CP nhưng đó là các nghệ sĩ được Hội đồng các cấp thảo luận, đánh giá là những nghệ sĩ thực sự có tài năng, có công hiến trong lĩnh vực nghệ thuật chuyên ngành, được đông đảo công chúng mến mộ. Các cấp Hội đồng thông qua tỷ lệ phiếu bầu đã đều thống nhất cao xét trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” đối với các nghệ sĩ đó. Các trường hợp này, được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” đều được dư luận xã hội đồng tình, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Để tránh “bỏ sót” việc tôn vinh các nghệ sĩ thực sự có tài năng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thấy rằng cần đề xuất bổ sung thêm một nội dung trong Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 89/NĐ-CP: Xem xét, xét tặng danh hiệu

cho một số đối tượng không đáp ứng được tiêu chuẩn quy định tại khoản 4 Điều 8 và khoản 4 Điều 9 Nghị định số 89/2014/NĐ-CP nhưng được các cấp Hội đồng xem xét, đánh giá là trường hợp đặc biệt, có tài năng nghệ thuật xuất sắc, nổi trội, tiêu biểu cho loại hình, ngành, nghề nghệ thuật, có uy tín nghề nghiệp, được đồng nghiệp và nhân dân mến mộ; được các cấp Hội đồng thống nhất trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”.

3. Về tỷ lệ thành viên Hội đồng các cấp

Để đảm bảo chất lượng của công tác xét tặng danh hiệu và chất lượng hoạt động của Hội đồng các cấp, đề xuất giảm bớt đại diện các cơ quan hành chính; các nhà chuyên môn, chuyên gia, chuyên ngành đạt 2/3 trong tổng số thành viên Hội đồng.

4. Về tỷ lệ % số lượng thành viên có mặt tại cuộc họp Hội đồng

Đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 12 Nghị định số 89/2014/NĐ-CP: “*Hội đồng tổ chức phiên họp khi có mặt ít nhất 90% thành viên Hội đồng, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền*”. Bỏ quy định xin ý kiến bằng phiếu các thành viên Hội đồng vắng mặt. Với quy định này, sẽ tăng thêm tính trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trong việc tham dự cuộc họp và khi có mặt tại cuộc họp, các thành viên Hội đồng sẽ lắng nghe đầy đủ các ý kiến nhận xét đánh giá, thảo luận về từng trường hợp, việc bỏ phiếu sẽ chính xác và khách quan hơn.

5. Về tỷ lệ phiếu bầu đồng ý của tổng số thành viên các cấp Hội đồng

Để đạt được tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 90% tổng số thành viên Hội đồng có tên trong Quyết định (*trường hợp vắng mặt, Hội đồng xin ý kiến thành viên bằng văn bản*) là rất khó khăn vì lĩnh vực nghệ thuật khó đạt được tính thống nhất tuyệt đối trong đánh giá tài năng nghệ thuật xuất sắc, tiêu biểu. Đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 14, điểm d khoản 3 Điều 15, đoạn 4 điểm c khoản 1 Điều 16 và đoạn 4 điểm c khoản 2 Điều 16: “*Hoàn thiện hồ sơ đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” và được ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp bỏ phiếu đồng ý...*” (nên bỏ quy định những thành viên Hội đồng vắng mặt được lấy ý kiến bằng phiếu).

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Nghị định số 89/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” tại 02 khu vực: Phía Bắc ngày 11/11/2019 (tính từ tỉnh Thừa Thiên - Huế trở ra) và phía Nam ngày 21/11/2019 (tính từ thành phố Đà Nẵng trở vào). Trên cơ sở thực tiễn qua đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” năm 2015 và năm 2018 cũng như qua rà soát, tiếp thu ý kiến trao đổi của các đại biểu, chuyên gia chuyên ngành, các nghệ sĩ tại Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Nghị định số 89/2014/NĐ-CP, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thấy rằng rất cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2014/NĐ-CP, kiến nghị, hoàn thiện, chỉnh sửa các điều quy định về thời gian hoạt động nghệ thuật, về giải thưởng, về cơ cấu, số lượng thành viên Hội

đồng các cấp và về tỷ lệ phiếu bầu đồng ý của Hội đồng các cấp cho phù hợp hơn với thực tiễn hiện nay.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Chính phủ/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TĐKT. TKV.7.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Khánh Hải